BỘ Y TẾ
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2020

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 3251/2020/ĐKSP

Cục an toàn thực phẩm xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:
Tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH B.PURE VIỆT NAM
Địa chỉ: Số 34 phố Hàm Long, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
Điện thoại: 02437767766 Fax:
Email: lamaustar@yahoo.com.vn
Cho sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: VITATREE KIDNEY TONIC; do: FERNGROVE PHARMACEUTICALS AUSTRALIA PTY LTD.
Địa chỉ: 5 FERNGROVE PLACE SOUTH GRANVILLE NSW 2142, AUSTRALIA, Australia sản xuất, phù hợp:

số: 18/Ferngrove/2019(có bản tiêu chuẩn sản phẩm đính kèm)

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:
- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM
BỘ Y TẾ

Đỗ Hữu Tuấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 1/2020/0106825113-DKCB

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH B.PURE VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 34 phố Hàm Long, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

Điện thoại: 02437767766 Fax:

E-mail: lamaustar@yahoo.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0106825113

Số giấy chứng nhận GMP:

Ngày hết hiệu lực/Nơi cấp: /

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: VITATREE KIDNEY TONIC

2. Thành phần:

Mỗi viên nén chứa:
Chiết xuất Đông trùng hạ thảo……..208,33mg (tương đương với 833 mg dược liệu khô)
Chiết xuất Hạt mùi tây……100mg (tương đương với 1000 mg dược liệu khô)
Chiết xuất Quả ngũ vị tử……..50 mg (tương đương với 500 mg dược liệu khô)
Chiết xuất thân cây dương xỉ……..250mg (tương đương với 1000 mg dược liệu khô)
Chiết xuất Quả bách xù…….66,7mg (tương đương với 667 mg dược liệu khô)
Chiết xuất Cây tầm ma…….166,7mg (tương đương với 667 mg dược liệu khô)

Thành phần khác: magnesium stearate, calcium hydrogen phosphate, Povidone, Crospovidone, Croscarmellose sodium, Silica - colloidal anhydrous, Magnesium stearate, Hypromellose, Color agent.

3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Đông trùng hạ thảo	Định tính	Dương tính
2	Quả ngũ vị tử	Định tính	Dương tính

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

3 năm kể từ ngày sản xuất trên vỏ hộp

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách bao gói: Hộp 1 lọ 30 viên. Hộp 1 lọ 100 viên.
Khối lượng viên: 1430 mg ± 7,5%
- Chất liệu bao bì: Sản phẩm đựng trong hộp nhựa PE, PP, HDPE (đạt tiêu chuẩn FDA 21 CFR 177.1520), bên ngoài hộp giấy, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

FERNGROVE PHARMACEUTICALS AUSTRALIA PTY LTD.
Địa chỉ: 5 FERNGROVE PLACE SOUTH GRANVILLE NSW 2142, AUSTRALIA, Australia

III. Mẫu nhãn sản phẩm *(đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)*

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

số: 18/Ferngrove/2019(có bản tiêu chuẩn sản phẩm đính kèm)

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm./.

Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2020
CÔNG TY TNHH B.PURE VIỆT NAM



Nguyễn Đăng Lâm



VITATREE®

Vitatree Kidney Tonic Tablets contain Cordyceps sinensis, which is traditionally used in Chinese medicine to support the health and function of the kidney. Also included in this formulation is Schisandra chinesis, traditionally used in Chinese medicine to strengthen Qi, tonify the kidneys, increase the body's resistance and support physiological processes by increasing energy and strength.

Store below 30°C

B. Pure Australia Pty Ltd
C8,391 Park Road,
Regents Park,NSW 2143
www.vitatree.com.au
Free Call:1300 360 381

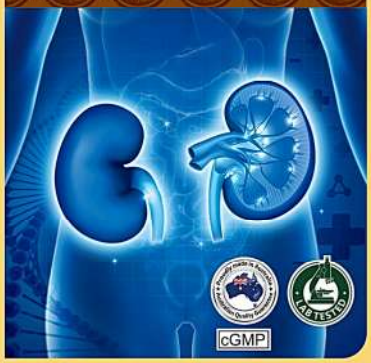
Manufactured by:
Ferngrove Pharmaceuticals Australia Pty Ltd
5 Ferngrove Place,South Granville, NSW 2142,
Australia

VITATREE®

100 Tablets

Kidney Tonic

AUST L 274543



9 348444 000523

Each tablet contains extracts equivalent to dry:

Cordyceps sinensis (Cordyceps) whole plant	833mg
Petroselinum crispum (Parsley) seed	1000mg
Schisandra chinesis (Schisandra) fruit	500mg
Equisetum arvense stem	1000mg
Juniperus communis fruit	667mg
Urtica dioica (Nettle) herb	667mg

Directions for use:
Adults, take 2 tablets twice daily, with meals, or as directed by your healthcare professional.

Not to be used in children under two years of age without medical advice. If symptoms persist consult your healthcare practitioner.

Do not use if tamper evidence seal is missing, torn or broken.

Lot No. : 9221
EXP : 07/2022

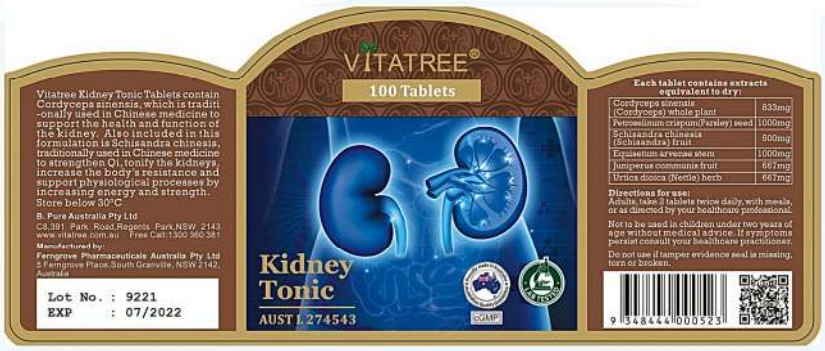
VITATREE®

100 Tablets

Kidney Tonic

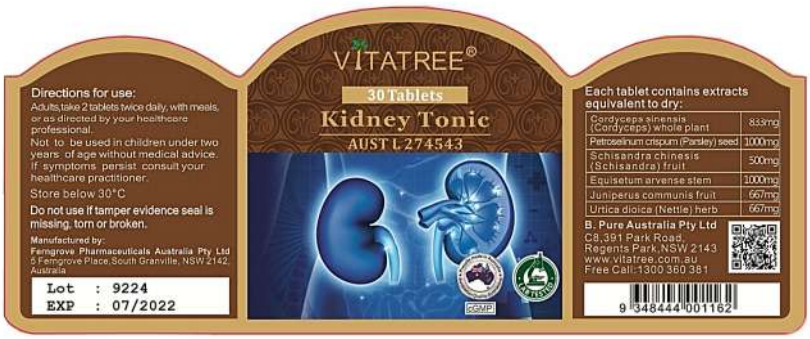
AUST L 274543

cGMP



MA HO SO: 20.01.15.74950.DKCB





MA HO SO: 20.01.15.74950.DKCB

NỘI DUNG GHI NHÃN PHỤ SẢN PHẨM

1.Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe**: VITATREE KIDNEY TONIC**

2. Thành phần:

Chiết xuất Đông trùng hạ thảo……..208,33mg (tương đương với 833 mg dược liệu khô)
Chiết xuất Hạt mùi tây……100mg (tương đương với 1000 mg dược liệu khô)
Chiết xuất Quả ngũ vị tử……..50 mg (tương đương với 500 mg dược liệu khô)
Chiết xuất thân cây dương xỉ……..250mg (tương đương với 1000 mg dược liệu khô)
Chiết xuất Quả bách xù…….66,7mg (tương đương với 667 mg dược liệu khô)
Chiết xuất Cây tầm ma…….166,7mg (tương đương với 667 mg dược liệu khô)

Thành phần khác: magnesium stearate, calcium hydrogen phosphate, Povidone, Crospovidone, Croscarmellose sodium, Silica - colloidal anhydrous, Magnesium stearate, Hypromellose, Color agent.

3. Thời hạn sử dụng: 3 năm kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm.

4. Công dụng: Hỗ trợ bổ thận, tăng cường chức năng thận.

Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.

Không dùng cho người mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm

5. Đối tượng sử dụng: Người trưởng thành.

6. Cách dùng

- Người lớn uống 2 viên/lần, 2 lần /1 ngày cùng bữa ăn hoặc theo hướng dẫn của chuyên gia y tế.

Lưu ý:

- Không sử dụng sản phẩm khi niêm phong bị mất hoặc rách

7. Bảo quản: Dưới 30°C, nơi khô ráo, tránh ánh nắng trực tiếp.

8. Quy cách bao gói: Hộp 1 lọ 30 viên. Hộp 1 lọ 100 viên.

Khối lượng viên: 1430 mg ± 7,5%

9. Xuất xứ và Công ty nhập khẩu, phân phối và chịu trách nhiệm về sản phẩm:

9.1. Nhà sản xuất:

Sản xuất tại: **FERNGROVE PHARMACEUTICALS AUSTRALIA PTY LTD.**
Địa chỉ: 5 FERNGROVE PLACE SOUTH GRANVILLE NSW 2142 AUSTRALIA
Điện thoại: 1300 526 825

9.2. Công ty nhập khẩu, phân phối và chịu trách nhiệm về sản phẩm:

CÔNG TY TNHH B.PURE VIỆT NAM
Địa chỉ: Số 34 phố Hàm Long, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
Điện thoại: 024.37166790
E-mail: lamaustar@yahoo.com.vn